TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN BẮC TỪ LIÊM** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **95**/2019/QĐST-HNGĐ	*Bắc Từ Liêm, ngày 25 tháng 3 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BẮC TỪ LIÊM

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213, Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 140/2019/TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 3 năm 2019 về việc "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn", gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1977.

HKTT và nơi cư trú: Tổ 7, phường D, quận B, TP. Hà Nội.

- Anh Nguyễn Đức N, sinh năm 1969.

HKTT: Xóm Đ, huyện N, TP. V, tỉnh Nghệ An.

Nơi cư trú: Tổ 7, phường D, quận B, TP. Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Ngày 15/3/2019, người yêu cầu đã tự nguyện thỏa thuận các vấn đề sau:

1. Về tình cảm: Chị Nguyễn Thị T và anh Nguyễn Đức N xác định tình cảm vợ chồng không còn, không thể đoàn tụ nên cùng thuận tình ly hôn.

2. Về con chung: Anh chị không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

3. Về tài sản chung: Anh chị tự thỏa thuận nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. Về nhà đất, công nợ chung: Anh chị không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

5. Về lệ phí: Anh chị tự nguyện chịu toàn bộ lệ phí ly hôn theo quy định của pháp luật.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị T và anh Nguyễn Đức N cùng thuận tình ly hôn.
- Về con chung: Anh chị không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.
- Về tài sản chung: Anh chị tự thỏa thuận.
- Về nhà đất, công nợ chung: Anh chị không có.
- Về các vấn đề khác: Không có.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị Nguyễn Thị T va anh Nguyễn Đức N phải chịu 300.000đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm. Anh chị đã nộp đủ theo Biên lai thu lệ phí số 02649 ngày 15/3/2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Bắc Từ Liêm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Người yêu cầu;
- VKSND Q. Bắc Từ Liêm, TP. Hà Nội;
- Chi cục THADS Q. Bắc Từ Liêm, TP. Hà Nội;
- UBND phường P (số 35, quyển số 01 ngày 27/3/2006 tại UBND xã P);
- Lưu Hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thu Nga